



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU
PHARMEDIC**

Thời gian : 8 giờ, Thứ Bảy ngày 25 tháng 04 năm 2015

Địa điểm : Hội trường Nhà khách Phương Nam – Bộ Công an

252 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp.HCM

1. Đăng ký tham dự Đại hội.
2. Văn nghệ chào mừng.
3. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.
4. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.
5. Nội dung Đại hội :
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2014 và phương hướng phát triển năm 2015.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
 - Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán.
 - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2014 và kế hoạch năm 2015.
 - Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014, áp dụng từ 01/07/2015.
 - Một số vấn đề khác (nếu có).
6. Thảo luận các nội dung trên, đề xuất của các cổ đông và biểu quyết.
7. Nghi giải lao.
8. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
9. Bế mạc Đại hội.

- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng quy định hiện hành.
- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu mặt hàng mới.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban tổng giám đốc và Công ty:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Do có Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc phụ trách chuyên môn cũng là thành viên HĐQT của Công ty, nên việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ diễn ra nhanh chóng và thuận lợi.
- Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành các mặt công tác theo kế hoạch đã đề ra, tuy chưa đạt được chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu 99,6% (tương ứng 363,476 tỷ/ 365 tỷ) nhưng đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận năm 2014 133,7% (tương ứng 80,212 tỷ/ 60 tỷ); thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước, chi trả cổ tức cho cổ đông và chăm lo tốt đời sống người lao động.
- Tập thể Lãnh đạo và người lao động đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn thực hiện tốt các giải pháp theo chỉ đạo của HĐQT và những biện pháp của Ban Tổng Giám đốc trong tổ chức triển khai sản xuất và phân phối sản phẩm cho thị trường góp phần mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát : 3.116 triệu đồng bằng 5% lợi nhuận sau thuế, bình quân tháng trong năm 2014 (chưa trừ thuế TNCN), cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT	: 39.687.000 đồng/ tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT	: 27.781.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT	: 19.844.000 đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát	: 19.844.000 đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát	: 15.875.000 đồng/ tháng

II. Định hướng phát triển năm 2015

Tiếp tục triển khai các mục tiêu trong chiến lược phát triển của PHARMEDIC giai đoạn 2014 – 2019.

Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, để thực hiện được chỉ tiêu này, công ty phải:

- Mở rộng thị trường trong nước và gia tăng doanh số xuất khẩu.
- Cơ cấu lại danh mục sản phẩm, tập trung phát triển những ngành hàng chưa có nhiều đối thủ cạnh tranh.
- Tối ưu hóa năng lực sản xuất.
- Quản lý tốt công nợ, tiếp tục giảm phí và chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty. Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm và tăng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý hệ thống phân phối.

- Tiếp tục đồng hành với đối tác chiến lược trong việc phát triển sản phẩm, gia tăng thị phần.
- Mở rộng quan hệ với các đối tác trong, ngoài nước nhằm đa dạng hóa hoạt động sản xuất, kinh doanh và huy động các nguồn lực để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của Công ty.
- Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.
- Tiếp tục tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp, lựa chọn những nhân viên trẻ có trình độ, năng lực, đạo đức để đào tạo chuẩn bị cho đội ngũ quản lý kế thừa, đồng thời mở rộng nguồn thu hút chấm xám để đảm bảo sự phát triển bền vững và triển khai các kế hoạch phát triển của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm theo quy định, phù hợp với nhu cầu phát triển trong thời gian tới.

III. Kết luận

Năm 2014 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, thị trường đầu tư không thuận lợi nhưng Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, thử thách, nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của các cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác, bạn hàng trong và ngoài nước. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Lê Việt Hùng

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2015.

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2015 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC

Phần 1

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

I. Bối cảnh kinh tế Việt Nam năm 2014

1. Chỉ số tăng trưởng kinh tế

Toàn cảnh kinh tế - xã hội trong nước năm 2014 đã có nhiều chuyển biến tích cực, Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định và chỉ thị nhằm tiếp tục ổn định vĩ mô, tháo gỡ khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh, tạo đà tăng trưởng cho năm 2014 và các năm tiếp theo.

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 ước tính tăng 5,98% cao hơn mức tăng trưởng của năm 2013 (5,42%) cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2014 tăng 4,09% so với năm 2013 là 6,6%; Mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ tiếp tục thực hiện thành công.

Tuy nhiên, các doanh nghiệp trong nước vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, số doanh nghiệp giải thể hoặc ngưng hoạt động tại Việt Nam trong năm 2014 ở mức cao, gần 68.000 doanh nghiệp tăng 14,5% so với năm 2013.

(Nguồn: Tình hình kinh tế - xã hội năm 2014 của Chính phủ)

2. Thị trường dược phẩm Việt Nam

- Nhu cầu sử dụng thuốc ngày càng cao, tổng giá trị tiền thuốc ước sử dụng năm 2014 là 2.925 triệu USD. Giá trị thuốc sản xuất trong nước ước năm 2014 chiếm 1.352 triệu USD, bình quân tiền thuốc đầu người là 34,48 USD.

- Thuốc sản xuất trong nước tăng bình quân 10,4% mỗi năm (từ 2010-2014), tuy nhiên tỷ trọng thuốc sản xuất trong nước vẫn còn thấp, năm 2014 đáp ứng khoảng 46,2% nhu cầu sử dụng thuốc toàn thị trường trong nước, ước tính tăng trưởng toàn ngành chỉ đạt 4% so với mức trên hai con số như các năm trước. *(Nguồn: Bộ Y tế)*

- Về sản xuất : hiện nay cả nước có khoảng 178 doanh nghiệp sản xuất thuốc và trên 300 cơ sở sản xuất thuốc đông dược, hầu hết các doanh nghiệp đều đang tập trung sản xuất các dòng thuốc thông thường. Do đó, tình trạng cạnh tranh phân khúc thuốc thông thường rất khốc liệt và thiếu lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong nước. Các loại thuốc nhập khẩu vẫn ưu thế trên thị trường chiếm 53,8% tổng nhu cầu sử dụng thuốc trong cả nước, các doanh nghiệp Việt Nam chỉ mới làm chủ được quy trình kỹ thuật sản xuất các thuốc thông thường từ các nguồn nguyên liệu hoàn toàn nhập khẩu.

- Về kinh doanh và phân phối: việc thực hiện luật đấu thầu năm 2013 mang lại nhiều ảnh hưởng tích cực đến việc quản lý giá thuốc gây một số ảnh hưởng tiêu cực đến các doanh nghiệp dược trong nước.
- Yếu tố giá bán thuốc là tiêu chí tiên quyết trong việc chọn thầu dẫn đến kết quả: giá bán dược phẩm liên tục giảm trong hệ thống các cơ sở khám chữa bệnh, giảm chi phí thuốc chữa bệnh cho người dân. Trong khi yếu tố chất lượng chưa được quan tâm như yếu tố giá nên đối với các doanh nghiệp trong nước đầu tư quy mô sản xuất hiện đại lại là bất lợi lớn do không thể giảm giá thuốc để cạnh tranh với các nhà sản xuất nhỏ và đặc biệt là nguồn cung thuốc nhập khẩu từ các nước lân cận.
- Kênh bán lẻ tại hệ thống các nhà thuốc chỉ chiếm 36,1% tổng nhu cầu sử dụng thuốc, thị trường dược phẩm Việt Nam trong năm 2014 cạnh tranh rất khốc liệt của các doanh nghiệp dược trong nước đã đầu tư hệ thống nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-WHO; Có 15 doanh nghiệp dược phẩm - y tế niêm yết và hơn 180 doanh nghiệp dược đang xem thị trường OTC là thị trường mục tiêu của mình.
- Hệ thống phân phối si tại Việt Nam gồm:
 - + Ba nhà phân phối si lớn nhất là Zuellig Pharma (Thụy Sĩ), DKSH (Thụy sĩ), Mega Products (Thái Lan) đã nắm giữ khoảng 40% thị phần.
 - + Khoảng 897 nhà phân phối trong nước đang chiếm thị phần còn lại.

(Báo cáo phân tích ngành dược của FPTTS T4/2014)

II. Chiến lược kinh doanh năm 2014

Trong năm 2014, để thích ứng với những biến động của thị trường và chính sách quản lý nhà nước, Ban Điều hành Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu đã chủ động điều chỉnh, thay đổi chiến lược kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và quản trị tài chính như sau:

1. Tiếp tục chiến lược phát triển bền vững, lấy chất lượng sản phẩm làm mục tiêu, lấy nhu cầu thị trường làm tiền đề của nghiên cứu sản phẩm mới với phương châm “Sức khỏe & niềm tin”.
2. Đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới với những dạng bào chế là thế mạnh của Pharmedic.
3. Phát triển thị trường nội địa, mở rộng mạng lưới khách hàng, phát triển khách hàng mới và kênh bán hàng mới.
4. Mở rộng thị trường và gia tăng doanh số xuất khẩu.
5. Cùng cố quản lý công nợ và thu hồi công nợ; kiểm soát chặt chẽ nợ quá hạn, giải quyết nợ xấu và hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh.
6. Tăng cường giám sát chi phí, tích cực triển khai thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động.
7. Nâng cấp và cải tạo dây chuyền sản xuất, cải tiến điều phối kế hoạch sản xuất, nâng cao năng suất lao động và giải quyết tình trạng quá tải tại nhà máy.
8. Thay đổi cơ cấu tổ chức nhân sự phù hợp với tình hình mới.
9. Đào tạo huấn luyện cho đội ngũ bán hàng và cán bộ quản lý của công ty.

III. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2014

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So sánh	
				KH năm	Cùng kỳ
(1)	(2)	(3)	(4)	(4)/(3)	(4)/(2)
Tổng doanh thu	357.362	365.000	363.476	99,6%	101,7%
Lợi nhuận trước thuế	74.347	60.000	80.212	133,7%	107,9%
Lợi nhuận sau thuế	55.362	46.800	62.329	133,2%	112,0%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu thuần	20,8%	16,4%	22,1%	5,7%	1,3%
Tỷ lệ chia cổ tức	24%	24%	24%	100%	100%
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng) - EPS	6.966		6.679		95,88%

- Tổng doanh thu đạt 363,476 tỷ đồng, tăng 1,7% so với năm 2013.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 62,329 tỷ đồng vượt kế hoạch 33,2% và tăng 12% so với năm 2013.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu vượt kế hoạch 4,3% và tăng 1,6% so với năm 2013.
- Trong năm 2014, Công ty PHARMEDIC đã nộp ngân sách nhà nước 28,4 tỷ đồng, tăng 3,3% so với năm 2013.

2. Hoạt động kinh doanh

Doanh thu thuần đạt 363,476 tỷ đồng, tăng 1,7% so với năm 2013 nhưng so với kế hoạch năm 2014 chỉ đạt 99,6% do các nguyên nhân sau:

- Theo Thông tư số 36/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 11/11/2013 hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong các cơ sở y tế, các công ty dược lớn trong năm 2014 đều có kết quả không khả quan so với kế hoạch về doanh thu bán hàng cho thị trường ETC, chính vì vậy hầu hết các công ty tập trung toàn bộ nguồn nhân lực và kinh phí để bù đắp doanh thu qua thị trường OTC nên sức cạnh tranh là rất cao.
- Sự tăng tốc trên thị trường OTC cũng không bù đắp được doanh số thiếu hụt của thị trường ETC, ngân sách của bảo hiểm y tế dành cho các bệnh viện còn hạn chế nên bệnh viện chỉ mua đủ lượng hàng, không dự trữ hàng như những năm trước.
- Mặt hàng chủ lực BAR của Công ty là mặt hàng rất thông dụng nên có nhiều công ty làm hàng nhái, hàng giả ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty.
- Nhằm hạn chế tối đa khoản trích lập dự phòng nợ khó đòi trong xu thế khách hàng chiếm dụng vốn ngày càng tăng, công ty đưa ra quy trình quản lý công nợ chặt chẽ hơn, có chính sách tốt cho khách hàng thanh toán ngay và thanh toán đúng hạn, quản lý chặt chẽ tuổi nợ của thị trường OTC. Các biện pháp này hiện tại tuy có ảnh

hường đến việc phát triển doanh số nhưng đã giúp cho an toàn trong việc quản lý công nợ, nợ xấu gần như được khống chế không có phát sinh thêm.

• **Mặt hàng tiêu thụ**

Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch

+ Thuốc viên kháng sinh	116%
+ Thuốc nước khác	105%
+ Thuốc cốm bột	102%
+ Dầu xoa	122%
+ Ống hít	105%
+ Thuốc viên khác	89%
+ Thuốc nước uống	85%
+ Thuốc mỡ kem	84%

- Hệ thống phân phối đạt chứng nhận GDP đã phát triển 46/63 tỉnh thành trong cả nước, chính sách bán hàng tiếp tục phát huy hiệu quả, nổi bật nhất là sự tăng trưởng khu vực Miền Bắc (doanh thu tăng 2,36% so với năm 2013), tăng cường mở rộng mạng lưới về các tỉnh Miền Tây Nam Bộ và Cao Nguyên, áp dụng nhiều chính sách khuyến mãi, tuyên truyền quảng cáo, chương trình sản phẩm, ...

- Số lượng khách hàng tăng trưởng đều trong năm 2014 (tăng 500 khách hàng so với năm 2013).

- Chiến lược kinh doanh mới tập trung phát triển các sản phẩm do công ty sản xuất, ưu tiên danh mục sản phẩm chủ lực có doanh thu và lợi nhuận cao. Doanh thu xuất khẩu tăng 1,9% so với năm 2013.

3. Hoạt động sản xuất

- Tổng sản lượng sản xuất của các nhà máy năm 2014 tăng 2% so với với kế hoạch và tăng 4% so với năm 2013.

- PHARMEDIC đã triển khai thực thi đồng bộ nhiều giải pháp như:

- + Triển khai sản xuất liên tục nhiều lô cho một mặt hàng.
- + Sản xuất theo thứ tự ưu tiên, tập trung các sản phẩm chủ lực.
- + Điều phối kế hoạch sản xuất hợp lý, phát huy tối đa công suất thiết bị.
- + Cải tiến quy trình rút ngắn thời gian sản xuất.
- + Phối hợp chặt chẽ giữa sản xuất - kinh doanh - cung ứng, đáp ứng nhanh và kịp thời nhu cầu tiêu thụ.
- + Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất.
- + Xây dựng mở rộng Kho bao bì tại Nhà máy ở Quận 12.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên đã góp phần tiết kiệm được nhiều chi phí sản xuất và tăng năng suất lao động so năm 2013.

4. Hoạt động nghiên cứu phát triển

- Công tác đăng ký thuốc được quan tâm và cập nhật, thực hiện đăng ký lại 15 sản phẩm, đăng ký mới 4 sản phẩm.

- Nâng cấp chất lượng và mẫu mã bao bì với hình thức cuốn chiếu theo lộ trình với việc đăng ký lại sản phẩm, đồng thời với việc cải tiến sản phẩm.

- Nghiên cứu sản phẩm mới với những dạng bào chế là thể mạnh của Pharmedic.
- Đã triển khai sản xuất và đưa ra thị trường 3 sản phẩm mới:
 - + Mặt hàng thuốc kem bôi da dùng ngoài (giảm đau).
 - + Mặt hàng thuốc viên nén uống kháng virus.
 - + Mặt hàng thuốc viên bao phim uống giảm đau.

5. Hệ thống quản lý chất lượng

- PHARMEDIC đã được Det Norske Veritas (DNV) đánh giá giám sát định kỳ lần 2 tiêu chuẩn ISO 9001:2008, được Sở Y Tế cấp giấy chứng nhận “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP), đặc biệt được Cục Quản Lý Dược – Bộ Y Tế tái đánh giá và cấp giấy chứng nhận nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, giấy chứng nhận GLP (thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc) và GSP (thực hành tốt bảo quản thuốc) cho các kho của công ty.
- Thực thi giám sát việc tuân thủ tính pháp luật về Môi trường - An toàn vệ sinh lao động - Phòng cháy chữa cháy.

6. Công tác tài chính kế toán

- Việc phân tích giá thành, chi phí, so sánh và đánh giá từng mặt hàng kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả, đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.
- Tích cực công tác theo dõi, thu hồi công nợ, rút ngắn thời gian thu hồi nợ, giảm tối đa tỷ lệ nợ khó đòi.
- Đội ngũ kế toán luôn được cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, nắm bắt kịp thời các chính sách về tài chính, thuế để đáp ứng yêu cầu của công ty.
- Đàm phán với các nhà cung cấp trong và ngoài nước thay đổi phương thức thanh toán, chiết khấu, giảm giá cung ứng cùng với việc quản lý chặt chẽ chi phí bán hàng đã tiết kiệm được chi phí, góp phần cải thiện dòng tiền của công ty tốt hơn.

7. Công tác tổ chức, đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Tổng số CBCNV tính đến 31/12/2014 là 584 người, tăng 9 người so với thời điểm 31/12/2013.
- Năm 2014 tổng thu nhập của người lao động tăng 5,24% so với năm 2013, bình quân 15,9 triệu đồng/ người/ tháng.
- Chế độ chính sách liên quan đến người lao động được tuân thủ nghiêm túc theo đúng quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể người lao động.
- Công ty cũng đã bổ sung nhân sự cấp cao, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng ban, thực hiện phân quyền trong quản lý nhằm năng động hóa bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động trong toàn hệ thống công ty.
- Thực hiện chính sách địa phương hóa nguồn lao động giản đơn, tiếp tục duy trì một số chính sách hỗ trợ đối với các nhân sự chủ chốt và người lao động có trình độ chuyên

môn cao để động viên người lao động an tâm, tiếp tục gắn bó và làm việc ổn định tại công ty.

- Tăng cường công tác an ninh nội bộ trong toàn công ty, lắp đặt hệ thống camera tại các vị trí ra vào khu vực trụ sở chính công ty, nhà xe, khu vực sản xuất, tổng kho...

8. Công tác thi đua và công tác xã hội

- Phong trào công nhân lao động có sự tiến bộ tạo sức mạnh tập thể vượt qua mọi khó khăn, lao động sáng tạo, triệt để thực hành tiết kiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến công tác được nhiều người tham gia, trong năm 2014 đã có 28 sáng kiến của 57 CBCNV với số tiền thưởng là 63 triệu đồng.

- Kết quả thi đua trong năm 2014: Công ty đạt được 01 chiến sĩ thi đua cấp Thành phố. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đã xét duyệt thông qua 26 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và 421 cá nhân lao động tiên tiến.

- CBCNV Công Ty tích cực tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ, rèn luyện sức khỏe phục vụ lao động sản xuất. Đóng góp từ nguồn quỹ phúc lợi, quyên góp cá nhân cho các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ người nghèo...

Những kết quả trên khẳng định sự cố gắng không ngừng của tập thể CBCNV Công Ty trong việc hoàn thành toàn diện nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 tạo đà thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch công tác cho năm 2015 và những năm tiếp theo.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2015

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Căn cứ kế hoạch sản xuất – kinh doanh nhiệm kỳ 2014 - 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và dự báo nhu cầu tiêu thụ thị trường, mức độ cạnh tranh và tăng trưởng của thị trường được phẩm, Công ty đề ra kế hoạch năm 2015 như sau:

- Tổng doanh thu : 370 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 68 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 53 tỷ đồng
- Cổ tức (dự kiến) : 24% (tức 2.400 đồng/cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng)

II. Kế hoạch thực hiện

- Tiếp tục tái cơ cấu công ty về: nhân sự, qui trình làm việc, xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo phát triển năng lực nhân viên, thường xuyên tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, trẻ hóa đội ngũ, cung cấp điều kiện làm việc tốt, tạo động lực nhằm khuyến khích người lao động phát huy tối đa năng lực của mình.
- Triển khai áp dụng hệ thống thông tin quản lý doanh nghiệp, đầu tư đổi mới trang thiết bị.
- Thiết lập và vận hành các qui trình chuẩn.
- Quản trị theo kế hoạch, kiểm soát công nợ, chi phí.

- Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả, đảm bảo tính minh bạch, công khai tài chính.
- Thực hiện cơ chế bán hàng linh hoạt đáp ứng yêu cầu tiêu thụ sản phẩm, hiệu quả kinh doanh.
- Phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến công tác, tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh.
- Bám sát thị trường đầu vào và đầu ra để có quyết định mua, bán dự trữ vật tư, nguyên liệu đạt hiệu quả cao.
- Đẩy mạnh nghiên cứu các mặt hàng có trong danh mục thuốc thiết yếu của Bộ y tế, các sản phẩm phục vụ giới bình dân và trung lưu, thực phẩm chức năng có khả năng chiếm lĩnh thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công Ty. Tập trung các mặt hàng tăng trưởng cao và thị phần lớn.
- Cùng cố và phát triển thị trường tiêu thụ, cải tiến mẫu mã và nâng cao chất lượng, hợp tác gia công một vài mặt hàng đang lưu hành tại Việt Nam của một số Công ty Dược nước ngoài, tăng cường công tác tuyên truyền quảng cáo, tiếp thị, ...
- Mở rộng thị trường và gia tăng doanh số xuất khẩu.

Phần 3

KẾT LUẬN

Năm 2014, tình hình giá vật tư, nguyên liệu cho sản xuất dược phẩm có những biến động, để ổn định sản xuất kinh doanh Công ty đã có nhiều biện pháp trong việc dự trữ vật tư, nguyên liệu cho sản xuất, chủ động kiểm tra giám sát việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, thị trường đầu tư không thuận lợi nhưng Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, tập trung đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Nhờ vậy, năm 2014 Công ty đã vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận rất cao.

Năm 2015, mặc dù tình hình kinh doanh dược phẩm trong nước còn nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty PHARMEDIC sẽ tiếp tục nỗ lực phấn đấu, tích cực đổi mới, sáng tạo, thực thi hiệu quả và quyết tâm hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



Trần Việt Trung

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2015.

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG KỲ NĂM 2015
(TÀI KHOẢ 2014)**

Thay mặt Ban Kiểm soát, xin báo cáo Đại hội cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Căn cứ chức năng, trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong điều lệ, trong năm qua Ban Kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong việc chấp hành điều lệ của Công ty.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức.
- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên vật liệu, hàng hóa.
- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Đề xuất lập các quy chế cần thiết, góp phần hoàn thiện các quy chế đã có.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ để thực hiện việc kiểm toán.

2. Tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính:

* Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Ban Kiểm soát kính trình ĐHCĐ kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ % TH/KH 2014	Tỷ lệ % TH/TH (14/13)
Tổng doanh thu	357.362	365.000	363.476	99,58	101,71
Lợi nhuận trước thuế	74.347	60.000	80.211	133,69	107,89
Lợi nhuận sau thuế	55.632	46.800	62.329	133,18	112,04
Cổ tức đã chia cổ đông (%/năm)	24%	24%	24%		
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng) (Earnings Per Share – EPS)	6.966		6.679		95,88

*** Tình hình tài chính:**

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2014 bởi Công ty Kiểm toán Chuẩn Việt và qua soát xét, Ban Kiểm soát kính trình ĐHCĐ các số liệu báo cáo đến ngày 31/12/2014 như sau:

DIỄN GIẢI	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1/ TỔNG TÀI SẢN	Tr.đg	208.928	234.303
<i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i>		<i>24%</i>	<i>12,14%</i>
2/ VỐN CHỦ SỞ HỮU		158.623	181.993
❖ VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU	Tr.đg	93.326	93.326
❖ THẶNG DƯ VỐN CỔ PHẦN	Tr.đg	973	973
❖ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr.đg	25.090	40.522
❖ QUỸ DỰ PHÒNG TÀI CHÍNH	Tr.đg	6.482	9.263
❖ LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI	Tr.đg	32.752	37.909
3/ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH			
NGUYÊN GIÁ TSCĐ	Tr.đg	122.531	130.739
GIÁ TRỊ CÒN LẠI TSCĐ	Tr.đg	33.022	37.570
KHẤU HAO TSCĐ TRONG NĂM	Tr.đg	7.417	7.768
4/ DỰ PHÒNG NỢ KHÓ THU	Tr.đg	108	525
5/ TỔNG QUỸ LƯƠNG CBCNV	Tr.đg	91.174	97.057
<i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i>		<i>27%</i>	<i>6,45%</i>
6/ LƯƠNG BÌNH QUÂN	Tr.đg	13,160	13,850
7/ THU NHẬP BÌNH QUÂN CBCNV	Tr.đg	14,493	15,747

a) Tình hình công nợ năm 2014:

- Công nợ phải thu: Tổng nợ phải thu 39 tỷ 908 triệu, trong đó phải thu khách hàng là 35 tỷ 228 triệu và nợ quá hạn từ 180 ngày trở lên là 1 tỷ 282 triệu, đã lập dự phòng nợ khó thu là 525 triệu. Tỷ lệ đối chiếu xác nhận nợ là 90 %. Tỷ lệ nợ phải thu trên tổng tài sản là 17,03%.
- Công nợ phải trả: Tổng nợ phải trả 52 tỷ 309, trong đó phải trả người bán là 4 tỷ 270 triệu. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản là 22,32%.

b) Thu nhập bình quân tháng của Ban lãnh đạo (lương + thưởng + thù lao HĐQT) (chưa trừ thuế TNCN) như sau:

- Chủ tịch HĐQT	: 49.687.500	đồng
- Tổng Giám đốc	: 75.285.684	-
- Phó TGĐ phụ trách tài chính	: 72.344.290	-
- Phó TGĐ phụ trách kinh doanh	: 49.309.402	-
- Phó TGĐ phụ trách sản xuất	: 93.207.671	-
- Phó TGĐ phụ trách chất lượng	: 46.355.065	-
- Phó TGĐ phụ trách nghiên cứu phát triển	: 38.559.375	-

3. Phương án phân phối lợi nhuận:

Công ty đã thực hiện đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ năm trước, phân phối lợi nhuận sau thuế 62 tỷ 329 như sau:

- ❖ Trả lãi cổ đông 24%/ cổ phiếu, tương ứng 22 tỷ 398 bằng 35,94% lợi nhuận sau thuế.
- ❖ Trích quỹ dự phòng tài chính : 69 triệu cho đủ 10% vốn điều lệ.
- ❖ Quỹ thù lao Hội đồng quản trị : 3 tỷ 116 bằng 5% lợi nhuận sau thuế.
- ❖ Quỹ khen thưởng phúc lợi : 13 tỷ 712 bằng 22% lợi nhuận sau thuế.
- ❖ Đề nghị ĐHĐCĐ cho phép bổ sung quỹ đầu tư phát triển phần còn lại: 23 tỷ 032 tương ứng 36,95%.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

HĐQT của Công ty gồm 7 người do ĐHĐCĐ bổ nhiệm nhiệm kỳ 2014-2019. Trong năm HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp thường kỳ và 3 cuộc họp bất thường. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề chủ yếu như: đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý, giải quyết những khó khăn vướng mắc, bàn bạc kế hoạch phát triển, kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đề ra của phiên họp kỳ trước, triển khai việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, bổ sung sửa đổi các quy chế.

Các thành viên HĐQT có đóng góp ý kiến về các vấn đề nêu ra trong chương trình nghị sự.

Trong năm, các thành viên HĐQT và những người liên quan không có giao dịch cổ phiếu.

5. Hoạt động của Ban Điều hành:

Ban Điều hành Công ty bám sát các nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT trong việc điều hành. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và chỉ đạo các Phòng, Ban chức năng thực hiện các biện pháp để hoàn thành kế hoạch. Nhờ vậy tuy không đạt được chỉ tiêu kế hoạch doanh thu nhưng vẫn vượt kế hoạch về lợi nhuận. Ngoài ra còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước; quan tâm đến đời sống cán bộ công nhân viên, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2014 do Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic lập và đã được kiểm toán. Các số liệu tài chính này cũng có thể thay đổi theo quyết định kiểm tra của cơ quan thuế.

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2014. Việc tổ chức hạch toán, lưu trữ chứng từ đại bộ phận được thực hiện đúng các quy định của kế toán hiện hành và các chuẩn mực kế toán theo quy định của pháp luật.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông chọn Công ty Kiểm toán Chuẩn Việt để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2014. Công ty Kiểm toán Chuẩn Việt là Công ty kiểm toán được phép kiểm toán các công ty niêm yết, đã thực hiện kiểm toán Công ty trong các năm qua với chi phí hợp lý.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội một số nội dung như trên và mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến để Ban Kiểm soát làm tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ mà cổ đông đã giao phó.

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo của HĐQT và Ban Kiểm soát.

Kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khoẻ và hạnh phúc.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Hoàng

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 bao gồm Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 được lập ngày 16 tháng 03 năm 2015 (từ trang 07 đến trang 32) của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (sau đây gọi tắt là "Công ty").

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2015.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - VIETVALUES



Ths. Huỳnh Trúc Lâm – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN số: 1523 – 2013 – 071 -1

Trần Văn Hiệp – Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN số: 2141 – 2013 – 071 -1